

Bản án số: 192/2026/HS-ST
Ngày 04-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Thập

Ông Lương Văn Bích

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2026/TLST-HS ngày 22/7/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2026/QĐXXST-HS ngày 23/7/2026 đối với:

- Bị cáo: Lò Văn K, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/3/2003 tại xã M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn H (đã chết) và bà Lò Thị B, sinh năm 1982; vợ con: chưa có; tiền án: có 02 tiền án: Tại bản án số 62/2023/HSST ngày 21/03/2023 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Tại bản án số: 57/2024/HSST ngày 30/08/2024 của Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) xử phạt 01 năm 6 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157/QĐ-XPHC ngày 13/8/2022 của Công an quận N (cũ) xử phạt Lò Văn K 2.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa tiền sự); bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 27/01/2026 cho đến nay, có mặt.

- Các bị hại:

1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố H (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 9), xã S, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố E, xã S, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

3. Chị Ngân Thu P, sinh năm 1989 nơi cư trú: Tổ dân phố D, xã S, vắng mặt.

4. Anh Đỗ Anh T1, sinh năm 1987 nơi cư trú: Tổ dân phố A, xã S, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố A, xã S, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978, nơi cư trú: Bản H, xã C, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị N, sinh năm 1958, nơi cư trú: Bản H, xã M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

3. Chị Đỗ Thị H3, sinh năm 1986, nơi cư trú: Tổ dân phố F (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 7), xã S, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 27/01/2026, tổ công tác của Công an xã S làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố C, xã S, tỉnh Sơn La thấy chị Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1990 trú tại tổ dân phố A, xã S, tỉnh Sơn La hô hoán bị mất trộm 01 chiếc xe đạp thể thao màu trắng và đối tượng đang bỏ trốn về hướng tổ dân phố H, xã S. Tổ công tác lập tức truy đuổi theo hướng đi của đối tượng khi đến khu vực tổ dân phố H, xã S, tỉnh Sơn La thì phát hiện Lò Văn K, sinh năm 2003, trú tại bản Mường Lạn, xã M, tỉnh Sơn La đang điều khiển 01 chiếc xe đạp thể thao là chiếc xe chị H1 bị mất trộm. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của K 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu GALAXY, trên khung xe có dòng chữ BM 760.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bằng nước tiểu ngày 27/01/2026 đối với Lò Văn K tại Công an xã S, kết quả: Lò Văn K âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Quá trình điều tra, bị can Lò Văn K khai nhận:

Khoảng giữa tháng 01/2026, Lò Văn K bắt xe khách từ nhà ở bản Mường Lạn, xã M, tỉnh Sơn La đến khu vực xã S để chơi. Đến khoảng 18 giờ ngày 24/01/2026 do thiếu tiền để chơi game nên K nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người dân trên địa bàn xã S để bán lấy tiền. Sau đó, K đi bộ đến khu vực Q xã S thuộc tổ dân phố H (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 9), xã S, tỉnh Sơn La, K thấy trước cửa khu vui chơi do chị Đỗ Thị L1, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố H (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 9), xã S, tỉnh Sơn La làm chủ có 01 chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu GALAXY màu đỏ đen của anh Trần Văn L, sinh năm 1988 trú tại tổ dân phố H (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 9), xã S, tỉnh Sơn La đang dựng ở trước cửa. K quan sát một lúc không thấy ai trông coi nên K lén lút, bí mật dắt chiếc xe ra ngoài đường và điều khiển chiếc xe đạp vừa

lấy được đến bán cho chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978, trú tại bản H, xã C, tỉnh Sơn La (*chuyên thu mua sắt vụn*) với số tiền là 250.000 đồng. Sau khi bán được xe K ra đường bắt xe buýt quay lại trung tâm xã S rồi đi bộ đến khu vực tổ dân phố D, xã S Khi K đến quán "" K thấy có 01 chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu GALAXY màu xanh đen của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 trú tại tổ dân phố E, xã S, tỉnh Sơn La đang dựng ở bên cạnh quán. Sau khi quan sát không thấy ai trông coi, K đã lên lút, bí mật dắt chiếc xe ra ngoài đường và điều khiển chiếc xe đạp vừa lấy được đến quán Internet "Xgame" thuộc tổ dân phố C, xã S để chơi game. Đến sáng ngày 25/01/2026, K nghỉ chơi, sau đó điều khiển chiếc xe đạp đã lên lút, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T đến bán cho bà Lê Thị N, sinh năm 1958, trú tại bản H, xã M, tỉnh Sơn La (*chuyên thu mua sắt vụn*) được 120.000 đồng, sau đó K bắt xe buýt về quán Internet "Xgame" để chơi game. Đến khoảng 20 giờ ngày 25/01/2026, K tiếp tục đi bộ đến tổ dân phố D, xã S, K nhìn thấy 01 chiếc xe đạp thể thao màu Trắng nhãn hiệu TRIO8LADE của chị Ngân Thu P, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố D, xã S để trước cửa Công ty "TNHH TIẾN ĐẠT" không ai trông coi nên K đã lên lút, bí mật dắt chiếc xe ra ngoài đường rồi điều khiển xe xuống bán cho chị Đỗ Thị H3, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố F (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 7), xã S, tỉnh Sơn La (*chuyên thu mua sắt vụn*) được 170.000 đồng. Sau đó K bắt xe buýt về quán Internet "Xgame" để tiếp tục chơi game. Đến khoảng 09 giờ ngày 26/01/2026 K đi bộ lên khu vực bến xe cũ tại tổ dân phố A, xã S thấy 01 chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu BDFBYCYC.E màu trắng – xanh của anh Đỗ Anh T1, sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố A, xã S, tỉnh Sơn La đang để trước cửa hàng "Đại lý cấp 1 Sơn Nano8". K quan sát không ai trông coi, K đã lên lút, bí mật dắt chiếc xe ra ngoài đường rồi điều khiển chiếc xe xuống khu vực bản N, xã M, tỉnh Sơn La để tìm người mua nhưng không có ai mua nên K đã gửi chiếc xe lại nhà chị Tòng Thị K1 sinh năm 1977, trú tại bản Nhạp, xã M, tỉnh Sơn La rồi bắt xe buýt về quán Internet "Xgame" để chơi game. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/01/2026, do hết tiền chơi game và về nhà, K đi đến Tiểu công viên thuộc tổ dân phố C, xã S thì thấy có 01 chiếc xe đạp thể thao màu trắng nhãn hiệu GALAXY của chị Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố A, xã S, tỉnh Sơn La đang dựng ở gần đấy. K đã lên lút, bí mật lấy chiếc xe và điều khiển theo hướng tổ dân phố 8, xã S để về nhà. Khi K đi đến tổ dân phố H, xã S thì bị tổ công tác Công an xã S phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Ngày 27/01/2026, chị Nguyễn Thị H4 giao nộp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TRIO8LADE, bà Lê Thị N giao nộp 01 xe đạp nhãn hiệu GALAXY, chị Tòng Thị K1 giao nộp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BDFBYCYC.E, chị Nguyễn Thị H2 giao nộp 01 xe đạp nhãn hiệu GALAXY cho Công an xã S

Kết quả khám nghiệm trường đối với 05 vụ trộm cắp tài sản đều xảy ra trên địa bàn xã S, tỉnh Sơn La.

- Hiện trường thứ nhất xe đạp của bị hại Trần Văn L: Xảy ra tại tổ dân phố H (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 9), xã S, tỉnh Sơn La. Phía Bắc là hướng đi tổ dân phố H, phía Nam là hướng đi tổ dân phố A, phía Đông tiếp giáp với đường H, phía Tây tiếp giáp với khu vui chơi của chị Đỗ Thị L1.

- Hiện trường thứ hai xe đạp của bị hại Trần Thị T2: Xảy ra tại tổ dân phố D, xã S, tỉnh Sơn La. Phía Bắc tiếp giáp với đường N, phía Nam tiếp giáp với quán ", phía Đông là hướng đi Quốc lộ D, phía Tây tiếp giáp với đường L.

- Hiện trường thứ ba xe đạp của bị hại Ngân Thu P: Xảy ra tại tổ dân phố D, xã S, tỉnh Sơn La. Phía Bắc là hướng đi tổ dân phố C, phía Nam là hướng đi tổ dân phố E, phía Đông tiếp giáp với Công ty "TNHH TIẾN ĐẠT", phía Tây tiếp giáp với đường Quốc lộ 4G.

- Hiện trường thứ tư xe đạp của bị hại Đỗ Anh T1: Xảy ra tại tổ dân phố A, xã S, tỉnh Sơn La. Phía Bắc tiếp giáp với cửa hàng "Đại lý cấp 1 Sơn Nano8", phía Nam tiếp giáp với đường 02 tháng 9, phía Đông là hướng đi đường Biên Hoà, phía Tây là hướng đi tổ dân phố B.

- Hiện trường thứ năm xe đạp của bị hại Nguyễn Thị Thanh H1: Xảy ra tại tổ dân phố C, xã S, tỉnh Sơn La. Phía Bắc tiếp giáp với địa điểm tổ chức dạy học của trường mầm non T4, phía Nam tiếp giáp với đường đi và T, phía Đông là hướng đi Quốc lộ D, phía Tây là hướng đi vào khu dân cư của tổ dân phố C.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định được các vị trí K đã lén lút, bí mật chiếm đoạt 05 xe đạp của các bị hại.

Tại Kết luận định giá tài sản số số 03/KL-HĐĐG ngày 02/02/2026 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND xã S, kết luận:

- 01 xe đạp thể thao mang nhãn hiệu GALAXY, màu Trắng loại MTB, trên khung xe có dòng chữ BM760 trị giá là 1.500.000 đồng (là xe của bị hại Nguyễn Thị Thanh H1).

- 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu TRIO8LADE màu Trắng trị giá 1.200.000 đồng (là xe của bị hại Ngân T).

- 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu GALAXY, màu Đỏ - Đen, trên khung xe có dòng chữ GLX màu trắng trị giá 1.450.000 đồng (là xe của bị hại Trần Văn L).

- 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu BDFBYCYC.E, màu T3 - xanh trị giá 1.200.000 đồng (là xe của bị hại Đỗ Anh T1).

- 01 xe đạp thể thao mang nhãn hiệu GALAXY, màu Đen - xanh, trên khung xe có dòng chữ A100 màu xanh trị giá 1.450.000 đồng (là xe của bị hại Nguyễn Thị T).

Kết quả tra cứu trích lục tiền án, tiền sự ngày 18/3/2026 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh S đối với bị can Lò Văn K xác định: K có 02 tiền án và 02 tiền sự. Trong đó Quyết định xử phạt hành chính của Công an huyện S, tỉnh Sơn La là không đúng quy định của pháp luật nên ngày 03/6/2026, Giám đốc Công an tỉnh S đã ra quyết định số 2286/QĐ-HB huỷ bỏ Quyết định vi phạm hành chính số 0006841/QĐ-XPHC ngày 16/02/2023 của Trưởng Công an huyện S, tỉnh Sơn La.

Ngày 05/6/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S ra quyết định khởi tố vụ án số C76/QĐ-VPCQCSĐT, quyết định khởi tố bị can số C128/QĐ-VPCQCSĐT đối với Lò Văn K, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2015,2017) và nhập vụ án Tàng

trữ trái phép chất ma túy với vụ án Trộm cắp tài sản theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số C18/QĐ-VPCQCSĐT ngày 04/02/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S.

Quá trình điều tra bị can Lò Văn K khai nhận hành vi cất giấu trái phép chất ma túy ngày 27/12/2022 như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 27/12/2022, K đi bộ từ quán I thuộc tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La (nay là tổ dân phố B, xã S, tỉnh Sơn La) ra đường Q để đón xe bus. Khi đi đến cửa hàng T5, đối diện Ngân hàng A Chi nhánh S thì thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang BKS 26B1-764.62 của anh Bùi Văn H5, sinh năm 1993 trú tại bản H, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La (nay là tổ dân phố F (trước khi sáp nhập là tổ dân phố 7), xã S, tỉnh Sơn La) đang dừng ở lề đường, vẫn cắm chìa khoá ở ổ khoá phần đuôi xe. K quan sát không thấy có người trông coi nên đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô rồi nổ máy, điều khiển xe đi đến bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La (nay là bản B, xã C, tỉnh Sơn La) để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Bướm Ổ, K gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang chăn bò ở ven đường A gói H với giá 30.000 đồng (là tiền do K lao động, tiết kiệm mà có). Sau khi mua được ma túy, K trích ra một phần Heroine sử dụng bằng hình thức đốt, hít qua đường hô hấp. Số ma túy còn lại, K cất giấu trong túi áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe đi về xã M, huyện S, tỉnh Sơn La (nay là xã M, tỉnh Sơn La) để tìm nơi bán xe mô tô đã chiếm đoạt. Khi K đi đến khu vực bản Y, xã M thì bị tổ công tác Công an xã M làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 28/12/2022 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: Cân tách bì số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của K có tổng khối lượng là 0,014gam, đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu K.

Kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh S kết luận: “Mẫu gửi giám định K là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,014gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,014gam H”.

Tại bản cáo trạng số: 139/CT-VKSSLKV ngày 21/7/2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025).

Tại phiên toà, bị cáo Lò Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt các bị hại anh Trần Văn L, chị Nguyễn Thị T, chị Ngân Thu P, anh Đỗ Anh T1, chị Nguyễn Thị Thanh H1 cùng có ý kiến: Nhất trí với kết quả định giá, đã nhận lại được tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến: Chị Đỗ Thị H3 không yêu cầu Lò Văn K phải bồi thường số tiền 170.000 đồng, bà Lê Thị N không yêu cầu Lò Văn K phải bồi thường số tiền 120.000 đồng và chị Nguyễn Thị H2 không yêu cầu Lò Văn K phải bồi thường số tiền 250.000 đồng (tiền đã mua xe đạp của K).

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025) xử phạt bị cáo từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội từ 04 năm 04 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2026.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả cho các bị hại tài sản trộm cắp, cụ thể:

Trả 01 xe đạp thể thao mang nhãn hiệu GALAXY, màu Trắng loại MTB, trên khung xe có dòng chữ BM760 cho chị Nguyễn Thị Thanh H1.

Trả 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu TRIO8LADE màu Trắng cho chị Ngân Thu P.

Trả 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu GALAXY, màu Đỏ - Đen, trên khung xe có dòng chữ GLX màu cho anh Trần Văn L.

Trả 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu BDFBYCYC.E, màu T3 - xanh cho anh Đỗ Anh T1.

Trả 01 xe đạp thể thao mang nhãn hiệu GALAXY, màu Đen - xanh, trên khung xe có dòng chữ A100 màu xanh cho chị Nguyễn Thị T.

Về án phí: Miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn K tự bào chữa: Nhất trí với phần luận tội của đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an tỉnh S, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc nhập vụ án: Xét thấy quyết định xử phạt hành chính của Công an huyện S, tỉnh Sơn La là không đúng quy định của pháp luật nên ngày 03/6/2026, Giám đốc Công an tỉnh S đã ra quyết định số 2286/QĐ-HB huỷ bỏ Quyết định vi phạm hành chính số 0006841/QĐ-XPHC ngày 16/02/2023 của Trưởng Công an huyện S, tỉnh Sơn La. Ngày 05/6/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S ra quyết định khởi tố vụ án số C76/QĐ-VPCQCSĐT, quyết định khởi tố bị can số C128/QĐ-VPCQCSĐT đối với Lò Văn K, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và nhập vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy với vụ án Trộm cắp tài sản theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số C18/QĐ-VPCQCSĐT ngày 04/02/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S, là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các bị hại anh Trần Văn L, chị Nguyễn Thị T, chị Ngân Thu P, anh Đỗ Anh T1, chị Nguyễn Thị Thanh H1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Đỗ Thị H3, bà Lê Thị N, chị Nguyễn Thị H2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên vẫn tiến hành xét xử theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung nội dung gì, hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết quả cân tịnh ma túy; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản; Kết luận giám định của Phòng K2 Công an tỉnh S; các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Lò Văn K có 02 tiền án chưa được xoá án tích, cụ thể: Tại bản án số 62/2023/HSST ngày 21/03/2023 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số: 57/2024/HSST ngày 30/08/2024 của Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) xử phạt 01 năm 6 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Nhưng do lười lao động, thiếu tiền tiêu sài cá nhân, từ ngày 24/01/2026 đến ngày 27/01/2026, đã lén lút chiếm đoạt trái phép 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GALAXY trị giá 1.500.000 đồng của chị Nguyễn Thanh H1; 01 xe đạp nhãn hiệu TRIO8LADE trị giá 1.200.000 đồng của chị Ngân Thu P; 01 xe đạp nhãn hiệu GALAXY trị giá 1.450.000 đồng của anh Trần Văn L; 01 xe đạp nhãn hiệu BDFBYCYC.E trị giá 1.200.000 đồng của anh Đỗ Anh T1; 01 xe đạp nhãn hiệu GALAXY, trị giá 1.450.000 đồng của chị Nguyễn Thị T. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025).

Lò Văn K có 01 tiền sự chưa được xoá tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157/QĐ-XPHC ngày 13/8/2022 của Công an quận N (cũ) xử phạt Lò Văn K 2.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/12/2022 tiếp tục có hành vi cất giấu trái phép 0,014gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bộ luật Hình sự sửa 2015 (đổi bổ sung năm 2017, 2025) đã có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung 2025 không có lợi cho người phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

Truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã xâm phạm đến 02 khách thể là: Quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự, an ninh xã hội tại địa phương là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác và hành vi mua bán, cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần có mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Do phạm nhiều tội và cùng phải tuyên hình phạt tù nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt các bị hại anh Trần Văn L, chị Nguyễn Thị T, chị Ngân Thu P, anh Đỗ Anh T1, chị Nguyễn Thị Thanh H1 cùng có ý kiến: đã nhận lại được tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến: Chị Đỗ Thị H3 không yêu cầu Lò Văn K phải bồi thường số tiền 170.000 đồng, bà Lê Thị N không yêu cầu Lò Văn K phải bồi thường số tiền 120.000 đồng và chị Nguyễn Thị H2 không yêu cầu Lò Văn K phải bồi thường số tiền 250.000 đồng (tiền đã mua xe đạp của K).

Bị cáo nhất trí với ý kiến của các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Xét thấy ý kiến của các bên là đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[7] *Vật chứng vụ án*:

Đối với 05 chiếc xe đạp là tài sản hợp pháp của các bị hại anh Trần Văn L, chị Nguyễn Thị T, chị Ngân Thu P, anh Đỗ Anh T1, chị Nguyễn Thị Thanh H1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại, các bị hại nhất trí và không có ý kiến gì. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và 01 mảnh giấy bạc màu vàng là vật chứng tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ ngày 27/12/2022 đã xử lý tại Bản án số 62/2023/HSST ngày 21/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La)

[8] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Lò Văn K khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại bản B, xã C, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ để mở rộng điều tra là đúng quy định, buộc bị cáo

phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy đã thu giữ trong vụ án.

Đối với hành vi Lò Văn K lén lút, chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, biển kiểm soát 26B1-764.62 theo Kết luận định giá tài sản trị giá 12.000.000 đồng vào ngày 27/12/2022 đã được xét xử tại Bản án số 62/2023/HSST ngày 21/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La).

Đối với chị Đỗ Thị H3, bà Lê Thị N và chị Nguyễn Thị H2 là người đã mua 03 chiếc xe đạp của Lò Văn K do trộm cắp mà có vào ngày 24, 25/01/2026. Quá trình điều tra xác định chị Đỗ Thị H3, bà Lê Thị N và chị Nguyễn Thị H2 không hứa hẹn trước và không được biết các chiếc xe đạp là do K trộm cắp mà có nên không đồng phạm với K về tội Trộm cắp tài sản và không phạm vào tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự, là đúng quy định.

Đối với chị Tòng Thị K1 là người bị cáo gửi xe trộm cắp, chị không biết chiếc xe đạp là do K trộm cắp nên không đồng phạm với K về tội Trộm cắp tài sản.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025): Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2026.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận việc các bị hại; Anh Trần Văn L, chị Nguyễn Thị T, chị Ngân Thu P, anh Đỗ Anh T1, chị Nguyễn Thị Thanh H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

Ghi nhận việc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đỗ Thị H3, bà Lê Thị N, chị Nguyễn Thị H2 không yêu cầu bị cáo phải trả tiền mua xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả cho các bị hại tài sản bị trộm cắp, cụ thể:

Trả 01 xe đạp thể thao mang nhãn hiệu GALAXY, màu Trắng loại MTB, trên khung xe có dòng chữ BM760 cho chị Nguyễn Thị Thanh H1.

Trả 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu TRIO8LADE màu Trắng cho chị Ngân Thu P.

Trả 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu GALAXY, màu Đỏ - Đen, trên khung xe có dòng chữ GLX màu cho anh Trần Văn L.

Trả 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu BDFBYCYC.E, màu T3 - xanh cho anh Đỗ Anh T1.

Trả 01 xe đạp thể thao mang nhãn hiệu GALAXY, màu Đen - xanh, trên khung xe có dòng chữ A100 màu xanh cho chị Nguyễn Thị T.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần Bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp (02 bản);
- Cơ quan thi hành án Hình sự
- Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai

